

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HÀM T BẮC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH BÌNH THUẬN

Số: 65 /2018/QĐST-HNGĐ

Hàm T Bắc, ngày 06 tháng 03 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **375/2017/TLST/HNGĐ** ngày **11 tháng 10 năm 2017**, giữa :

Nguyên đơn: Anh Lê Q T, Sinh năm 1984.

Bị đơn: Chị Trần Thị Xuân Q, Sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Thôn LA, xã HL, huyện B, tỉnh BT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;
Điều 357 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **26 tháng 02 năm 2018**.

XÉT THẤY:

Việc T tình ly hôn và thoả T của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **26 tháng 02 năm 2018** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự T tình ly hôn giữa: Anh Lê Q T và chị Trần Thị Xuân Q.

2. Công nhận sự thoả T của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Xuân Q được quyền tiếp tục nuôi 02 con tên Lê Trần Hoàng Giang – Sinh ngày 20/01/2007 và Lê Trần Hoàng Trinh – sinh ngày 05/03/2009. Anh Lê Q T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Giang và cháu Trinh mỗi tháng 2.000.000đồng/01cháu. Tổng cộng 02 cháu là 4.000.000đồng/tháng, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi

người được cấp dưỡng đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Lê Q T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- **Về tài sản và nợ:** Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Lê Q T tự nguyện thỏa T chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh Lê Q T đã nộp tạm ứng án phí đủ 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0014657 ngày 11/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm T Bắc nên không phải nộp nữa.

Chị Trần Thị Xuân Q không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trung Hùng